

Số: 241 /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh *(Trình Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa XIX)*

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra 16 nội dung gồm 03 báo cáo, 13 dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách trình kỳ họp. Tại hội nghị thẩm tra, các thành viên dự họp đã có nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận, đóng góp vào dự thảo các văn bản; UBND tỉnh và các cơ quan soạn thảo đã giải trình, làm rõ những vấn đề đặt ra, tiếp thu những ý kiến xác đáng để bổ sung, hoàn chỉnh trước khi trình ra kỳ họp. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh như sau

I. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 2022

Ban Kinh tế - Ngân sách tán thành với các số liệu và nhận định đánh giá của UBND tỉnh. Năm 2022, cùng với cả nước, nền kinh tế của tỉnh phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nhưng với quyết tâm đầy nhanh quá trình phục hồi, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đã chủ động bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; triển khai quyết liệt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm; nỗ lực hoàn thành khối lượng công việc, nhiệm vụ ngày càng nhiều và nặng nề hơn. Kết quả, có 17/18 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; nền kinh tế của tỉnh phục hồi mạnh mẽ, quy mô kinh tế vượt mức trước dịch; giá trị hiện hành đạt 155,9 nghìn tỷ đồng, vươn lên đứng thứ 13 cả nước, tăng 2 bậc so với năm 2021, vượt mục tiêu Đại hội đảng bộ tỉnh đến năm 2025; dẫn đầu các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 19,3%, cao nhất từ trước đến nay, gấp gần 2,5 lần so với bình quân chung cả nước. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp ước đạt gần 408 nghìn tỷ đồng, vượt 11,3% so với kế hoạch. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng 9,1%, vượt 3,1% so với kế hoạch. Sản xuất nông nghiệp duy trì tăng trưởng ổn định, giá trị sản xuất tăng 2,1%. Tổng vốn đầu tư phát triển đạt trên 74.472 tỷ đồng, tăng 18,9% so với năm trước, vượt 3,4% kế hoạch. Về đầu tư, tính đến cuối tháng 11 đã thu hút được trên 1,3 tỷ USD quy đổi; thu hút vốn đầu tư nước ngoài đứng thứ 9 cả nước. Nhiều chủ trương, chính sách của tỉnh được ban hành đi vào thực tiễn cuộc sống đã tạo điều kiện cho kinh tế phục hồi và phát triển. Một số công trình, dự án giao thông lớn trên địa bàn được triển khai thực hiện

giúp tăng cường gắn kết giao thông giữa tỉnh Bắc Giang với các tỉnh xung quanh. Đòi sống văn hoá, tinh thần của người dân được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội, chế độ với người có công được thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được tập trung chỉ đạo. Công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy còn một số hạn chế, tồn tại cần được đánh giá kỹ và sâu hơn để phân tích nguyên nhân, trách nhiệm và có giải pháp tháo gỡ trong thời gian tới:

- Còn một số chỉ tiêu thành phần chưa hoàn thành mục tiêu. Cụ thể: Tốc độ tăng trưởng ngành xây dựng mới đạt 0,5% (chỉ tiêu 13,5%); Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn là 53,1% (chỉ tiêu 78,1%); Tốc độ tăng chỉ số tiêu dùng CPI bình quân là 4% (chỉ tiêu 2,5%); Thứ hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI đứng thứ 25/63 tỉnh, thành (chỉ tiêu <19/63 tỉnh, thành).

- Công tác giải phóng mặt bằng tại nhiều dự án đầu tư công, khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn chậm; việc phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng giải quyết khó khăn, vướng mắc về mặt bằng chưa hiệu quả và dứt điểm; còn nhiều vướng mắc trong việc hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng, đầu tư dẫn đến các dự án xây dựng hạ tầng các KCN, CCN, khu đô thị, khu dân cư chậm tiến độ...

- Công tác quản lý tài sản công do nhà nước đầu tư theo chương trình xây dựng nông thôn mới (*đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, công trình văn hóa, thể thao công cộng,...*), và hạ tầng các khu đô thị, khu dân cư còn hạn chế do việc bàn giao, quản lý, sử dụng vẫn chưa tốt; quy trình, thủ tục hồ sơ giao một số tài sản do nhà nước đầu tư cho các doanh nghiệp, HTX quản lý, vận hành còn lúng túng, vướng mắc (*Đó là: công trình cấp nước sạch tập trung, phương tiện vận chuyển, lò đốt rác thải sinh hoạt và bãi xử lý rác thải...*) Một số công trình là trụ sở của cơ quan, đơn vị nhà nước không hoạt động từ lâu, nhưng chưa rà soát, sắp xếp lại; các khu đất quy hoạch nhà văn hóa, trạm y tế, trung tâm thương mại,... ở các khu đô thị, khu dân cư mới chậm đưa đất vào sử dụng.

- Công tác quản lý nhà nước đối với các dự án sau chấp thuận đầu tư còn hạn chế, bất cập. Qua giám sát thấy trong 1.395 dự án được chấp thuận đầu tư bên ngoài các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn còn hiệu lực, có 143 dự án chậm tiến độ, 21 dự án đầu tư sai so với mục tiêu đăng ký, 21 dự án đã được giao đất nhưng chưa xây dựng; xử lý 157 dự án đã chấm dứt hoạt động chưa rõ kết quả cụ thể.

- Việc thực hiện quyết toán dự án hoàn thành tại nhiều dự án chậm, có cả ở cấp tỉnh, huyện và nhiều nhất là ở cấp xã; đáng chú ý là việc chậm quyết toán dự án hạ tầng khu đô thị, khu dân cư và một số dự án đầu tư công khác. Nợ đọng xây dựng cơ bản còn cao (đến 31/10/2022 toàn tỉnh nợ 322,4 tỷ đồng).

- Tiến độ thu hút đầu tư, xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung, lấp đặt lò đốt rác theo Nghị quyết số 06/2020 của HĐND tỉnh còn chậm; công tác thu, quản lý tiền thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và hồ sơ, trình tự thủ tục thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thu gom, xử lý rác thải theo Nghị quyết số 06/2020 của HĐND tỉnh còn nhiều bất cập. Mức độ ô nhiễm nước mặt ở các dòng sông, ao, hồ có xu hướng tăng.

- Việc quản lý, khai thác, kinh doanh các công trình cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn còn kém hiệu quả, gây lãng phí. Việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn tại các CCN còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

II. Về mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu phát triển kinh tế năm 2023

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách ban đầu còn băn khoăn về mục tiêu tăng trưởng kinh tế 14,5% và huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 88,6 nghìn tỷ đồng là cao và khó hoàn thành. Hiện tình ta đã và đang chịu nhiều khó khăn thách thức như: sức ép lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế thế giới; chính sách tiền tệ thắt chặt sẽ khó vay được vốn, tỷ giá USD tăng, lãi suất tín dụng tăng cao; chi phí đầu vào tăng, sản xuất, tiêu thụ một số sản phẩm xuất khẩu gặp khó khăn; việc làm và thu nhập của lao động công nghiệp bị giảm sút; thị trường bất động sản trầm lắng tác động đến thu tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển... Sau khi Ban Thường vụ và Tỉnh ủy thảo luận xem xét toàn diện cả khó khăn, thuận lợi và có quyết tâm cao. Ban Kinh tế - Ngân sách tin tưởng dưới sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp, sự trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ, công chức nhất là người đứng đầu các đơn vị, địa phương; với sự đồng lòng, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong tỉnh; khi bám sát thực hiện tốt các Kế hoạch, Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện tốt 9 nhóm nhiệm vụ giải pháp nêu trong dự thảo nghị quyết thì tình ta có thể đạt các chỉ tiêu dự kiến.

Để tỉnh ta hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh:

- Rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập để tập trung chỉ đạo, tổ chức khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý điều hành; kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trên các lĩnh vực. Trước mắt là điều chỉnh, sửa đổi một số quy định đang có bất cập; trình HĐND tỉnh sửa đổi các chính sách,

cơ chế cũ không còn phù hợp và ban hành thêm các chính sách mới để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- Trong quá trình chỉ đạo, điều hành cần đề ra giải pháp cụ thể hơn đối với từng lĩnh vực; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong quản lý đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường. Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc đầu tư hạ tầng, thu hút đầu tư trong KCN, CCN. Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình, dự án lớn, trọng điểm; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn của 03 chương trình mục tiêu Quốc gia; có giải pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tập trung; tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, nhất là địa bàn nông thôn xung quanh các KCN, CCN.

- Giao nhiệm vụ thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến từng cơ quan, đơn vị cụ thể và gắn trách nhiệm của người đứng đầu, người phụ trách trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đó.

III. Về thực hiện dự toán và phân bổ dự toán NSNN

1. Về thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh và đánh giá cao kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 với những kết quả khá tích cực. Thu ngân sách nhà nước ước đạt 18.175 tỷ đồng, bằng 127,5% dự toán; thu nội địa đạt 16.409 tỷ đồng đạt 130,7% dự toán năm. Ước chi ngân sách địa phương đạt 38.495 tỷ đồng, bằng 182,2% dự toán năm.

2. Về dự toán và phân bổ dự toán NSNN năm 2023

Khi thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách còn băn khoăn về tính tích cực trong xây dựng dự toán thu ngân sách. Sau đó UBND tỉnh đã rà soát lại và tăng 500 tỷ đồng thu nội địa trừ tiền đất, xổ số kiến thiết để dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023 đạt 15.043 tỷ đồng, bằng 118,4% dự toán trung ương giao. Ban cơ bản nhất trí với dự kiến của UBND tỉnh. Tuy nhiên, dự báo năm 2023 thu tiền sử dụng đất sẽ gặp nhiều khó khăn. Do vậy việc điều hành chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất cần bám sát kết quả thu thực tế và ưu tiên thanh toán nợ xây dựng cơ bản, thanh toán các công trình chuyển tiếp, hạn chế khởi công mới.

III. Kết quả thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách trình kỳ họp

1. Đối với các dự thảo nghị quyết

Các dự thảo nghị quyết được xây dựng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015, các luật, nghị định của Chính phủ, thông tư của bộ, ngành trung ương có liên quan, phù hợp với đường lối,

chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quy trình soạn thảo được thực hiện đảm bảo đúng quy định; các cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Nội dung dự thảo nghị quyết cụ thể, quy định rõ ràng và thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Các dự thảo nghị quyết sát với tình hình thực tế và có tính khả thi cao (*báo cáo thẩm tra đối với từng dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp*).

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra một số báo cáo, dự thảo nghị quyết đáng chú ý như sau:

1.1. Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2030

Các nội dung hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết góp phần giúp các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản trị, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, quảng bá thương hiệu, tăng sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập.

Qua thẩm tra, Ban đã đề nghị: UBND tỉnh viết Tờ trình ngắn gọn, đồng thời phải làm rõ và phân tích căn cứ, cơ sở để nâng mức hỗ trợ; đề nghị giảm mức hỗ trợ giải thưởng chất lượng Quốc gia; giải vàng chất lượng Quốc gia; giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương trong dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với tính chất khuyến khích và điều kiện ngân sách địa phương.

1.2. Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 tỉnh Bắc Giang

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị UBND tỉnh tăng mức bố trí vốn cho chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 14/7/2018 của Chính phủ, Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh. Trong quá trình thực hiện sớm rà soát, sửa đổi quyết định phê duyệt danh mục các dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn của Chương trình.

1.3. Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Sửa tên dự thảo Nghị quyết thành "*Quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*"

- Các mức hỗ trợ cần bổ sung thêm quy định mức hỗ trợ tối đa để đảm bảo tính chặt chẽ và phù hợp với khả năng nguồn vốn hỗ trợ.

1.4. Dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ đảm bảo thống nhất và phù hợp với tình hình thực tế triển khai các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên Ban đề nghị thể hiện rõ mức hỗ trợ đối với một (01) dự án, kế hoạch liên kết, phương án sản xuất của cộng đồng quy định tại điểm a, b khoản 4, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết trình thẩm tra.

1.5. Dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025

Qua thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị viết rõ mức hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở tại khoản 2, Điều 2; không ghi "mỗi xã một điểm bưu điện văn hóa xã" như trong khoản 2 điều 3 của dự thảo Nghị quyết trình thẩm tra; cần thống nhất chung về thời điểm hiệu lực của các Nghị quyết thực hiện chương trình MTQG.

2. Đối với các báo cáo của UBND tỉnh

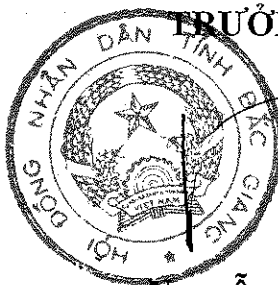
Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung các báo cáo UBND tỉnh xây dựng. Nhằm hoàn thiện các báo cáo trình HĐND tỉnh, Ban đã đề nghị đánh giá sâu hơn, bổ sung thêm một số nội dung cần thiết và có báo cáo thẩm tra riêng đối với từng nội dung. Qua xem xét, rà soát thấy UBND tỉnh đã tiếp thu, hoàn chỉnh các báo cáo theo ý kiến thẩm tra của Ban, các báo cáo đảm bảo rõ ràng, đủ điều kiện để trình HĐND tỉnh (có báo cáo cụ thể gửi tại kỳ họp).

Trên đây là kết quả thẩm tra đối với các báo cáo, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách. Ban Kinh tế - Ngân sách trân trọng báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thế Toán